

NGHỊ QUYẾT

Thông qua Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thành phố Vũng Tàu

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI BỐN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Căn cứ Quyết định số 586/QĐ-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Vũng Tàu đến năm 2035;

Xét Tờ trình số 439/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thông qua Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thành phố Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số 291/BC-KTNS ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thành phố Vũng Tàu với các nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu của Quy chế

- Quản lý các hoạt động liên quan đến kiến trúc, xây dựng, cảnh quan đô thị trên địa bàn thành phố Vũng Tàu đảm bảo phù hợp với định hướng của Quy hoạch chung xây dựng thành phố Vũng Tàu đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 586/QĐ-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2019 và các đồ án quy hoạch phân khu 1/2.000 được duyệt trên địa bàn thành phố.

- Kiểm soát việc xây dựng, khai thác, sử dụng công trình mới, công trình cải tạo, chỉnh trang đô thị theo định hướng phát triển kiến trúc, bảo vệ cảnh quan, bản sắc văn hóa trên phạm vi ranh giới thành phố Vũng Tàu.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý kiến trúc, cấp phép xây dựng, bảo vệ cảnh quan đô thị và di sản văn hóa, công trình kiến trúc có giá trị trên toàn địa bàn thành phố Vũng Tàu.

2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

- Đối tượng áp dụng: các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động kiến trúc trên địa bàn thành phố Vũng Tàu.

- Phạm vi áp dụng: toàn bộ ranh giới hành chính của thành phố Vũng Tàu.

3. Nội dung chính của Quy chế

Quy chế gồm 04 Chương, 17 Điều, cụ thể như sau:

- Chương I: Quy định chung.

+ Điều 1. Mục tiêu.

+ Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng.

+ Điều 3. Giải thích từ ngữ.

+ Điều 4. Nguyên tắc quản lý kiến trúc trên địa bàn thành phố.

+ Điều 5. Công trình phải tổ chức thi tuyển kiến trúc.

- Chương II: Quản lý kiến trúc, không gian cảnh quan.

+ Điều 6. Định hướng kiến trúc, không gian cảnh quan.

+ Điều 7. Yêu cầu về bản sắc văn hóa dân tộc trong kiến trúc.

+ Điều 8. Quy định đối với khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù.

+ Điều 9. Quy định đối với kiến trúc các loại hình công trình.

+ Điều 10. Quy định đối với kiến trúc công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị.

+ Điều 11. Các yêu cầu khác.

- Chương III: Quản lý, bảo vệ công trình kiến trúc có giá trị.

+ Điều 12. Các quy định quản lý các công trình đã được xếp hạng theo pháp luật về Di sản văn hóa (công trình gốc, khu vực bảo vệ I, II và liên quan).

+ Điều 13. Các quy định quản lý công trình thuộc Danh mục kiến trúc có giá trị đã được phê duyệt.

- Chương IV: Tổ chức thực hiện.

+ Điều 14. Tổ chức thực hiện Quy chế.

+ Điều 15. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện Quy chế quản lý kiến trúc.

+ Điều 16. Kiểm tra, thanh tra, báo cáo và xử lý vi phạm.

+ Điều 17. Điều chỉnh, bổ sung Quy chế.

4. Các yêu cầu về nội dung Quy chế

a) Nguyên tắc quản lý kiến trúc đô thị

- Tuân thủ Luật Kiến trúc; Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Phù hợp với định hướng phát triển kiến trúc, phù hợp quy hoạch đô thị.

- Bảo tồn, kế thừa và phát huy các giá trị kiến trúc truyền thống, định hướng xây dựng và phát triển nền kiến trúc Việt Nam tiến bộ, hiện đại, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc; áp dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, công nghệ mới.

- Bảo đảm sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, cộng đồng và cá nhân; hài hòa lợi ích quốc gia, lợi ích cộng đồng, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

b) Yêu cầu đối với kiến trúc đô thị

- Các khu vực: Cửa ngõ đô thị; các trục không gian chính; các không gian tự nhiên quan trọng; hệ thống công viên, cây xanh, mặt nước; các tuyến đường chính, liên khu vực, đường chính khu vực; các khu vực hiện hữu; khu đô thị mới; khu vực bảo tồn; khu vực công nghiệp; kiến trúc cao tầng tập trung tại các khu vực trung tâm, quảng trường phải tuân thủ định hướng phát triển không gian đô thị trong đồ án quy hoạch chung được duyệt; xây dựng hình ảnh kiến trúc đô thị hiện đại, gắn liền việc gìn giữ, kế thừa các hình thức kiến trúc truyền thống của thành phố qua các giai đoạn hình thành và phát triển.

- Các vị trí điểm nhấn về cảnh quan đô thị:

+ Cửa ngõ đô thị: xây dựng diện mạo không gian cảnh quan đô thị đồng bộ, hiện đại kết hợp với các công trình điểm nhấn, biểu tượng tại điểm kết nối đô thị với hệ thống giao thông vùng. Hạn chế quy hoạch các khu vực dân cư hiện trạng chỉnh trang tại các khu vực cửa ngõ.

+ Các trục không gian chính: dọc các tuyến đường 30/4, đường 2/9, đường 3/2 ưu tiên xây dựng các công trình cao tầng, công trình hỗn hợp có kiến trúc hiện đại.

+ Hành lang ven biển tại khu vực Bãi Trước: xác định vị trí công trình điểm nhấn, không tập trung các công trình cao tầng. Hình thành các điểm dịch vụ du

lịch đặc sắc, hạn chế che chắn tầm nhìn ra biển và tạo lập hình ảnh đô thị theo hướng nhìn từ biển vào thành phố.

+ Hành lang ven biển tại khu vực Bãi Sau đến Cửa Lấp: tăng cường tiếp cận của người dân đô thị đến bãi biển. Tổ chức kết nối các khu du lịch ven biển, có không gian tiếp giáp bãi biển bằng các tuyến đường đi bộ, xe đạp và giao thông sạch thân thiện môi trường

- Không gian tại các khu đô thị hiện hữu: cải tạo chỉnh trang hệ thống vỉa hè kết hợp bổ sung các tiện ích đô thị. Khoảng lùi được xác định trong đồ án quy hoạch phải đảm bảo có sự thống nhất trong tổ chức không gian trên tuyến phố hoặc một đoạn phố.

- Không gian tại các khu đô thị mới: tạo lập cảnh quan các khu vực cửa ngõ đô thị, các trục đường lớn, trục đường chính đô thị, khu vực đô thị mới khang trang, đồng bộ, hiện đại và hài hòa với môi trường, cảnh quan của từng khu vực. Hệ thống vỉa hè, các tiện ích đô thị trong khu vực đô thị mới phải hiện đại, đồng bộ, có đặc trưng riêng và thân thiện môi trường.

c) Yêu cầu về bản sắc văn hóa dân tộc trong kiến trúc

- Thông qua các hình thái kiến trúc đô thị đặc trưng để truyền tải dấu ấn truyền thống.

- Kế thừa, tiếp thu và phát huy kiến trúc bản địa theo hướng đảm bảo bản sắc văn hóa dân tộc và xu hướng kiến trúc quốc tế qua nhiều thời kỳ. Sử dụng các loại hình kiến trúc hiện đại, các loại vật liệu tái chế, thân thiện môi trường.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh sớm ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thành phố Vũng Tàu theo đúng quy định của Luật Kiến trúc và quy định của pháp luật hiện hành liên quan khác.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu trong quá trình thực hiện Quy chế phải đảm bảo thông suốt, tạo sự thuận lợi cho người dân trong thực hiện các thủ tục cấp phép xây dựng theo quy định, không làm phát sinh thêm các thủ tục hành chính gây khó khăn, phiền hà cho người dân.

- Chỉ đạo các cơ quan có liên quan khắc phục những tồn tại, hạn chế do chậm ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thành phố Vũng Tàu theo thẩm quyền.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Khóa VII, Kỳ họp thứ Hai Mươi Bốn thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- TTr. Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr.HĐND, UBND thành phố Vũng Tàu;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Website Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, SXD, CTHĐ.

CHỦ TỊCH**Phạm Viết Thanh**